

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 38/2025/QĐST-HNGĐ

Thanh Hóa, ngày 11 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - THANH HÓA**

- Căn cứ vào điều 397, điều 212, điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55; 81;82; 83 luật Hôn nhân gia đình luật hôn nhân và gia đình
- Căn cứ khoản 3 điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 42/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Nguyễn Thành T- Sinh năm 1989.

Nơi ĐKKHKT: 251/10 Nguyễn Văn Tiết, phường Thủ Dầu Một, TP. Hồ Chí Minh; Nơi ở hiện nay: Thôn Phú Vinh, xã Thọ Phú, tỉnh Thanh Hóa; Số căn cước công dân: 07408900135;

Chị Nguyễn Thị T - Sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn Phú Vinh, xã Thọ Phú, tỉnh Thanh Hóa; Số căn cước công dân: 038188035432.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 03 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

- Về hôn nhân: Anh Nguyễn Thành T và chị Nguyễn Thị T trình bày vợ chồng đăng ký kết hôn ngày 23 tháng 11 năm 2012 tại UBND Phường Phú Cường, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, nay là UBND phường Thủ Dầu Một, Thành phố Hồ Chí Minh, trên cơ sở tự nguyện. Quá trình vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc bình thường, thi thoảng có cãi nhau nhưng xong rồi lại thôi, đến khoảng năm 2024 thì mâu thuẫn bắt đầu phát sinh. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không

có tiếng nói chung trong việc chăm sóc, dạy dỗ con. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, anh T, chị T thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

- Về con chung: Anh Nguyễn Thành T và chị Nguyễn Thị T thống nhất vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 03/01/2013 và Nguyễn Thành T, sinh ngày 03/9/2022. Ly hôn, anh chị thống nhất với nhau giao cả hai con là Nguyễn Thành Đ và Nguyễn Thành T cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, anh Nguyễn Thành T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T.

- Về tài sản và công nợ: Anh Nguyễn Thành T và chị Nguyễn Thị T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Nguyễn Thành T và chị Nguyễn Thị T thống nhất chị Nguyễn Thị T nộp lệ phí sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thành T và chị Nguyễn Thị T.

- Về con chung: Công nhận cháu Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 03/01/2013 và Nguyễn Thành Trung K, sinh ngày 03/9/2022 là con chung của anh Nguyễn Thành T và chị Nguyễn Thị T. Anh T, chị T thỏa thuận thống nhất: giao cả hai con là Nguyễn Thành Đ và Nguyễn Thành Trung K và cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; anh Nguyễn Thành T không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở; Không lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con cái. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc các bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản và công nợ: Anh Nguyễn Thành T và chị Nguyễn Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Thành T và chị Nguyễn Thị T thỏa thuận chị T nộp 300.000đ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tại phiếu thu số: 0000358 ngày 18/8/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa do anh Nguyễn Thành T nộp. Chị Nguyễn Thị T đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS khu vực 3 – Thanh Hoá;
- THA dân sự tỉnh Thanh Hóa;
- UBND phường Thủ Dầu Một,
Thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN**Đặng Thanh T**